

Số: 880/QĐ-THCS-BĐDCMHS

Trảng An, ngày 03 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh
Năm học 2024-2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRẢNG AN

Căn cứ Thông tư số 32/TT/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ vào Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ vào hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình nhiệm vụ của trường THCS Trảng An.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh Trường trung học cơ sở Trảng An.

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Ban giám hiệu, các đoàn thể của nhà trường, tất cả giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh toàn trường trung học cơ sở Trảng An có trách nhiệm thi hành Quy chế này ./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (p/hợp);
- BĐDCMHS (p/hợp);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Oanh

Tràng An, ngày 03 tháng 10 năm 2024

QUY CHẾ

Phối hợp nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh

(Ban hành kèm theo QĐ số 880/QĐ-TrTHCS-BĐDCMHS ngày 03/10/2024
của Hiệu trưởng trường THCS Tràng An)

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình, xã hội; nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh; quy định chế độ khen thưởng, xử lý vi phạm.
- Quy chế được áp dụng trong nhà trường, năm học 2023-2024.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

- Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.
- Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

Điều 3. Nội dung phối hợp

- Phối hợp trong xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm (giáo dục chính trị, pháp luật, đạo đức, thể chất, nếp sống văn hoá, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, ATGT, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường cho học sinh).
- Phối hợp trong quản lý học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh; động viên khen thưởng học sinh có thành tích; giáo dục học sinh cá biệt.
- Phối hợp trong xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, cung cấp các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường.
- Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

Điều 4. Chủ thể đại diện

Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng và Ban đại diện CMHS trường

Điều 5: Nguyên tắc xây dựng

Quy chế phối hợp hoạt động giữa nhà trường và cha mẹ học sinh được xây dựng trên nguyên tắc phối hợp cùng cộng tác, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ.

Ban đại diện cha mẹ học sinh được tổ chức trong mỗi năm học, do cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) đang theo học ở từng lớp bầu ra để phối hợp với nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục.

Không tổ chức Ban đại diện cha mẹ học sinh theo hình thức liên lớp ở chung một trường THCS.

CHƯƠNG II: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA NHÀ TRƯỜNG, BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH

Điều 6. Trách nhiệm của nhà trường

1. Quản lý, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu chương trình giáo dục, thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khoá nhằm hình thành và rèn cho học sinh kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, nếp sống, ý thức tổ chức kỷ luật.

2. Quản lý, giáo dục và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong thời gian học tập ở trường, tham gia hoạt động ngoại khoá trong và ngoài nhà trường.

3. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc phối hợp với giáo viên bộ môn thực hiện đánh giá chính xác, công bằng, công khai hạnh kiểm, học lực của học sinh; thường xuyên trao đổi với gia đình học sinh theo đúng quy định.

4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và vị trí của tổ chức đoàn, đội, hội trong việc xây dựng nề nếp tự quản, giáo dục lý tưởng hoài bão ước mơ cho học sinh; phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm và các cấp bộ Đoàn ở cơ sở để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

5. Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá, đáp ứng yêu cầu học tập của học sinh; xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh, sạch, đẹp; giáo dục học sinh có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.

6. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và các tệ nạn xã hội.

7. Huy động lực lượng giáo viên và học sinh cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và ban đại CMHS tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

8. Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình học sinh, nắm bắt kịp thời diễn biến tư tưởng, tinh thần thái độ học tập của học sinh ở nhà để có biện pháp phối hợp giáo dục; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, trao đổi thông

tin, hỗ trợ cha mẹ học sinh về kiến thức, phương pháp giáo dục con em. Định kỳ họp với cha mẹ học sinh thông tin đầy đủ quá trình học tập, rèn luyện của học sinh, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp trong phối hợp giáo dục học sinh.

9. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm, thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục.

10. Phối hợp với các cơ quan, các ban, ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự ATGT, nếp sống văn hoá, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, giáo dục về sức khỏe sinh sản vị thành niên, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cho học sinh; tổ chức tốt các hoạt động ngoại khoá, giới thiệu truyền thống và các thành tựu kinh tế-xã hội tỉnh, huyện và nơi trường đặt địa điểm; tạo điều kiện cho học sinh tham gia vào các phong trào, hoạt động văn hoá-xã hội, khoa học-kỹ thuật tại địa phương.

11. Báo cáo kịp thời với UBND xã về tổ chức thực hiện Quy chế ở đơn vị mình.

12. Tạo điều kiện để thực hiện Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, ủng hộ hoạt động của cha mẹ học sinh thực hiện nghị quyết đầu năm học.

13. Định kỳ tổ chức cuộc họp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để tiếp thu ý kiến của Ban đại diện và cha mẹ học sinh về công tác quản lý của nhà trường, biện pháp phối hợp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp, giải quyết kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến đối với hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh.

14. Nhà trường cử đại diện lãnh đạo làm nhiệm vụ thường xuyên phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường trong việc tổ chức hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh và hoạt động của cha mẹ học sinh.

Điều 7. Quyền hạn của nhà trường

1. Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ nhà trường và quy định của pháp luật.

2. Tham mưu với UBND các cấp đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và quy định xây dựng cơ sở vật chất trường chuẩn quốc gia.

3. Kiến nghị chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học và cơ sở giáo dục, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

4. Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác tham gia đóng góp kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường học theo pháp luật hiện hành.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường

1. Nhiệm vụ của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường:

a) Phối hợp với hiệu trưởng nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo nghị quyết của cuộc họp đầu năm học, thực hiện các hoạt động giáo dục trong từng thời gian do Ban đại diện cha mẹ học sinh trường đề ra;

b) Phối hợp với hiệu trưởng hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh;

c) Phối hợp với hiệu trưởng tổ chức giáo dục học sinh hạnh kiểm yếu tiếp tục rèn luyện trong dịp nghỉ hè ở địa phương;

d) Phối hợp với hiệu trưởng giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, tàn tật; vận động học sinh đã bỏ học trở lại tiếp tục đi học; động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện;

đ) Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ HS lớp.

2. Quyền của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường:

a) Quyết định triệu tập các cuộc họp của ban đại diện CMHS sau khi đã thống nhất với hiệu trưởng;

b) Căn cứ ý kiến của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để kiến nghị với hiệu trưởng về những biện pháp cần thiết nhằm thực hiện nhiệm vụ năm học của trường và về quản lý học tập của học sinh;

c) Quyết định chỉ tiêu để cải thiện điều kiện học tập, chăm sóc giáo dục học sinh từ nguồn đóng góp, tài trợ tự nguyện.

Điều 9. Tổ chức của Ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

a) Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp do cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp cử ra vào đầu mỗi năm học, gồm từ 3 đến 5 thành viên, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cử trưởng ban và một phó trưởng ban. Vào đầu năm học, giáo viên chủ nhiệm lớp chịu trách nhiệm triệu tập cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh của lớp để cử ra Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp;

b) Các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp là những người nhiệt tình, có trách nhiệm trong việc phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp và nhà trường để thực hiện các hoạt động giáo dục học sinh.

2. Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

a) Mỗi trường có một Ban đại diện cha mẹ học sinh, do cuộc họp các trưởng ban và phó trưởng ban của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cử ra vào đầu năm học. Cuộc họp này quyết định số lượng thành viên và cử các thành viên của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

b) Ban đại diện cha mẹ học sinh trường tiến hành phiên họp toàn thể để quyết định số lượng các phó trưởng ban và các thành viên thường trực, nếu xét thấy cần thiết; chuẩn bị nhân sự và cử trưởng ban, các phó trưởng ban, các thành viên thường trực (nếu có) của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

3. Nhiệm kỳ của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường là một năm học; các Ban đại diện cha mẹ học sinh hết nhiệm kỳ khi bắt đầu năm học tiếp sau, riêng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cuối cấp học hết nhiệm kỳ khi kết thúc năm học.

4. Các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh có thể thay đổi, bổ sung khi cần thiết theo đề nghị của trường ban. Việc thay đổi, bổ sung thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp do toàn thể cha mẹ học sinh lớp quyết định; việc thay đổi, bổ sung thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh trường do toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường quyết định.

5. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động theo nguyên tắc đồng thuận.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

a) Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp từ đóng góp tự nguyện của cha mẹ học sinh theo nghị quyết cuộc họp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh lớp.

b) Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường được trích từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp theo nghị quyết của cuộc họp toàn thể các trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh trường theo quy định tại Khoản 3 Điều này.

2. Kinh phí phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, động viên, giáo dục học sinh có từ các nguồn dưới đây:

a) Đóng góp kinh phí của cha mẹ học sinh cho Ban đại diện cha mẹ học sinh theo nguyên tắc tự nguyện, không bắt buộc theo quy định tại Khoản 3 Điều này;

b) Nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác.

3. Quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

a) Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp chủ trì phối hợp với GVCN lớp dự kiến kế hoạch chi tiêu kinh phí được đóng góp, tài trợ, hiện vật được biếu tặng và chi sử dụng sau khi đã được toàn thể các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp thống nhất ý kiến;

b) Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất với Hiệu trưởng để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí huy động được và chi sử dụng sau khi được toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất ý kiến.

4. Việc thu chi kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ, báo cáo công khai tình hình thu chi và quyết toán

kinh phí tại các cuộc họp cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

Điều 11. Quy định về các cuộc họp hàng năm như sau:

1. Họp GVCN với cha mẹ học sinh của lớp ít nhất 03 lần /năm học (đầu năm học, cuối học kỳ 1, cuối năm học).

2. Họp giữa BGH nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường ít nhất 03 lần/năm học (lần 1: Đầu năm học, lần 2: cuối học kỳ 1, lần 3: cuối năm học).

3. Ngoài các cuộc họp nêu trên còn các họp đột xuất như, họp kỷ luật học sinh, họp khi nhà trường có nhu cầu liên quan đến cha mẹ học sinh . . .).

Chương III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng và Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường có trách nhiệm tổ chức, thực hiện nghiêm túc quy chế này.

2. Sau mỗi học kỳ, Hiệu trưởng và Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường phải kiểm điểm việc thực hiện các nội dung ghi trong quy chế này để rút kinh nghiệm và kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình mới.

3. Quy chế này được thông qua trong Hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh năm học 2024-2025./.

**TM. BAN ĐẠI DIỆN CMHS TRƯỜNG
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Thị Lự

**TM. NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Oanh